

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HSST

Ngày: 20/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hùng Định và bà Đỗ Thị Hải

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vi Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Lê Công H; tên gọi khác: không, sinh ngày 04/04/1989. Nơi cư trú: thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12. Dân tộc: kinh. Giới tính: nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Công M, sinh năm 1958 và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1962. Có 01 con, sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Nhật H; tên gọi khác: không, sinh ngày 10/7/2001. Nơi cư trú: khu phố P, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12. Dân tộc: kinh. Giới tính: nữ. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 2001 (đã chết). Đại diện hợp pháp của bị hại: Cha Huỳnh Văn T, sinh năm 1975, mẹ Nguyễn Thị Túy L, sinh năm 1974. Có mặt

Địa chỉ: khu phố N, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Trọng H, sinh năm 1973. Có mặt

Địa chỉ: khu phố P, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Lê Công C, sinh năm 1987. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Người làm chứng:

Nguyễn Thành S, sinh năm 1984. Vắng mặt
Địa chỉ: khu phố 1, phường P, TP. T, tỉnh Phú Yên
Huỳnh Thị Phương T, sinh năm 1987. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09 tháng 7 năm 2023, Nguyễn Thị Nhật H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78C1-212.55 (xe của Nguyễn Trọng H là cha ruột của H) chở sau Nguyễn Thị Thanh H, điều khiển lưu hành theo hướng Nam - Bắc đến tại Km 1320 Quốc lộ 1A, thuộc thôn P, xã A, huyện T, lúc này H điều khiển cho xe chạy qua đoạn đường gồ ghề thì xe mô tô chao đảo, không làm chủ được tay lái nên xe mô tô và H ngã ra phía bên trái đường. Cùng lúc này, Lê Công H đang điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 78C1-092.32 chở mía lưu hành cùng chiều phía sau, do H không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn và khi thấy H điều khiển xe chao đảo ngã ra bên trái đường nhưng không phanh xe, giảm tốc độ một cách an toàn mà đánh tay lái về bên trái. Do khoảng cách gần nên bánh xe sau bên phải xe ô tô do H điều khiển cán lên vùng đầu của Nguyễn Thị Thanh H, hậu quả làm H chết tại chỗ. Sau đó, H xuống xe kiểm tra phát hiện H đã chết, H bị thương tích nhẹ nhưng không cứu giúp người bị nạn mà tiếp tục điều khiển xe ô tô tải rời khỏi hiện trường vụ tai nạn, chạy đến Cầu L thuộc thôn Q, xã A, huyện T để giao mía cho khách hàng. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô tải quay lại hiện trường trình diện.

Tại Kết luận giám định số 163/KLGĐTT-PYPY ngày 04/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Thanh H chết do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 78C1-212.55; Xe ô tô biển kiểm soát 78C-092.32; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018351, biển số đăng ký 78C- 092.32, tên chủ xe Lê Công C, sinh năm 1987; Giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 5681855 của phương tiện xe ô tô biển số 78C-092.32, cấp ngày 07/7/2023; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 019709, biển số đăng ký 78C1-212.55, tên chủ xe Nguyễn Trọng H, sinh năm 1973 cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu. Giấy phép lái xe hạng FC số 540167002711, tên Lê Công H, cấp ngày 04/10/2022; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: 541206003920, tên Nguyễn Thị Nhật H, cấp ngày 30/7/2020. Áo khoác dài tay mũ trùm đầu màu tím nhạt của Nguyễn Thị Thanh H. Mẫu nhựa vỡ thu tại hiện trường.

Về dân sự: Bị cáo Lê Công H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 160.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị Nhật H đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Xe

mô tô biển kiểm soát 78C1-212.55 hư hỏng nhẹ, ông Nguyễn Trọng H không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo H, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo; về dân sự yêu cầu bị cáo H tiếp tục bồi thường 20.000.000 đồng; bị cáo H tiếp tục bồi thường 15.000.000 đồng. Bị cáo H và bị cáo H đồng ý đồng bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTA ngày 28 tháng 11 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An đã truy tố bị cáo Lê Công H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Nhật H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận và giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 xử phạt bị cáo Lê Công H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nhật H từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về hình phạt bổ sung: không; Về vật chứng: đề nghị trả lại cho Lê Công H Giấy phép lái xe hạng FC số 540167002711. Trả lại cho Nguyễn Thị Nhật H Giấy phép lái xe hạng A1. Tịch thu tiêu hủy Mũ nhựa vỡ thu tại hiện trường, áo khoác dài tay mũ trùm đầu màu tím nhạt.

Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại: Bị cáo H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 20.000.000 đồng; bị cáo H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 15.000.000 đồng;

Bị cáo H, H nói lời sau cùng: Các bị cáo cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Nhật H và Lê Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09/7/2023, tại Km 1320 Quốc lộ 1A thôn P, xã A, huyện T, tỉnh

Phú Yên, Nguyễn Thị Nhật H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78C1-212.55 chở sau Nguyễn Thị Thanh H lưu hành hướng Nam - Bắc, H điều khiển xe chạy qua đoạn đường gồ ghề, xe mô tô chao đảo, không làm chủ tay lái nên làm xe mô tô và H té ngã ra phía bên trái đường. Cùng lúc Lê Công H điều khiển xe ô tô tải 78C1-092.32 lưu hành cùng chiều phía sau, do H không giữ khoảng cách và giảm tốc độ một cách an toàn mà đánh tay lái về bên trái, do khoảng cách gần nên bánh xe sau bên phải xe ô tô do H điều khiển cán lên vùng đầu của H, làm H chết tại chỗ. Sau khi gây ra vụ tai nạn, Lê Công H không cứu giúp người bị nạn mà điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường vụ tai nạn.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Bị cáo Nguyễn Thị Nhật H đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo Lê Công H đã vi phạm khoản 3 Điều 5 và khoản 1, 2 Điều 11 của Thông tư số 31/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Do đó, cần phải xử phạt mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Công H và Nguyễn Thị Nhật H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại 30.000.000 đồng; bị cáo H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại 30.000.000 đồng; hai bị cáo được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo.

[3.1] Đối với bị cáo Lê Công H: Có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Do đó, chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo H.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Nhật H: Có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07 tháng 09 năm 2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo. Trong vụ án trên nguyên nhân gây ra vụ tai nạn là do lỗi hỗn hợp của Nguyễn Thị Nhật H và Lê Công H. Tuy nhiên, nguyên nhân chính do Nguyễn Thị Nhật H. Do đó, chấp nhận mức đề xuất hình phạt tù, cho hưởng án treo nhưng cao hơn mức của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo H.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết bị cáo H và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 160.000.000 đồng (đã bồi thường 30.000.000 đồng); bị cáo Nguyễn Thị Nhật H đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo H, bị cáo H thừa nhận mỗi bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại vào bị cáo H, H tự nguyện, thống nhất thỏa thuận: bị cáo H tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo H tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Xét, đây là sự tự nguyện nên ghi nhận.

[5] Về vật chứng vụ án: Giấy phép lái xe hạng FC số 540167002711, cấp ngày 04/10/2022 đứng tên Lê Công H nên trả lại. Giấy phép lái xe hạng A1 số 541206003920, cấp ngày 30/7/2020 đứng tên Nguyễn Thị Nhật H nên trả lại. Tịch thu, tiêu hủy mẫu nhựa vỡ thu tại hiện trường, áo khoác dài tay mũ trùm đầu màu tím nhạt.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Hiến phải chịu 1.000.000 đồng, bị cáo Hoài phải chịu 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Từ những căn cứ và phân tích trên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Nhật H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

1. Áp dụng Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: Lê Công H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Nhật H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoài cho Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi

phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của đại diện hợp pháp bị hại và bị cáo Lê Công H, Nguyễn Thị Nhật H: Bị cáo Lê Công H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là Huỳnh Văn T, Nguyễn Thị Túy L 20.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Thị Nhật H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là Huỳnh Văn T, Nguyễn Thị Túy L 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Lê Công H Giấy phép lái xe hạng FC số 540167002711, cấp ngày 04/10/2022 đứng tên Lê Công Hiến. Trả lại cho Nguyễn Thị Nhật H Giấy phép lái xe hạng A1 số 541206003920 cấp ngày 30/7/2020 đứng tên Nguyễn Thị Nhật H. Tịch thu, tiêu hủy mẫu nhựa vỡ thu tại hiện trường; áo khoác dài tay mũ trùm đầu màu tím nhạt (theo biên bản giao nhận nhận vật chứng ngày 28/11/2024).

Về án phí: Bị cáo Lê Công H, Nguyễn Thị Nhật H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Công H phải chịu 1.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Nhật H phải chịu 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- CA huyện Tuy An;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- CC THADS huyện Tuy An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong